

*Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2021***KẾ HOẠCH****Kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2021**

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-TANDTC ngày 24/4/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định công tác thi đua, khen thưởng của Tòa án nhân dân;

Căn cứ Quy chế công tác kiểm tra trong Tòa án nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 346a/2017/QĐ-TANDTC ngày 01/3/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Kế hoạch số 355/KH-TANDTC-TĐKT ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân tối cao về việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Tòa án nhân dân giai đoạn 2020-2025 và trong năm 2021;

Tòa án nhân dân tối cao xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 đối với các đơn vị, Tòa án nhân dân, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích:**

- Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức, triển khai và kết quả thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng; việc thực hiện các chỉ tiêu thi đua của các đơn vị, Tòa án nhân dân trong năm 2021.

- Thông qua kiểm tra để kịp thời phát hiện những đơn vị có phong trào thi đua nổi trội, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu nhiệm vụ công tác chuyên môn để biểu dương, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng; đồng thời phát hiện những đơn vị chưa hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ công tác chuyên môn, có phong trào thi đua còn hình thức, còn nhiều hạn chế, thiếu sót để tìm ra nguyên nhân và tham mưu cho Ban cán sự đảng, Chánh án TAND tối cao, Hội đồng Thi đua-Khen thưởng TAND có biện pháp chỉ đạo kịp thời, giúp đơn vị tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đề ra các giải pháp hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ công tác các tháng cuối năm và cả năm 2021.

2. Yêu cầu:

- Kiểm tra phải có nội dung, đề cương cụ thể, rõ ràng, có trọng tâm, trọng điểm, không kiểm tra tràn lan. Kết thúc kiểm tra phải có báo cáo đánh giá và kết

luận kiểm tra một cách khách quan, toàn diện và thông báo cho đơn vị được kiểm tra để rút kinh nghiệm, đề ra biện pháp khắc phục trong thời gian tiếp theo.

- Việc kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng phải bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp, Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Trung ương, lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao và Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Tòa án nhân dân; phải có chương trình, kế hoạch, lịch trình cụ thể, chi tiết, xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng, thời gian và phương pháp kiểm tra và phải thông báo cho đơn vị được kiểm tra trước khi tiến hành kiểm tra.

- Việc kiểm tra phải bảo đảm thực chất, khách quan, toàn diện, hiệu quả, tiết kiệm, tránh phô trương, hình thức, không làm cản trở hoạt động bình thường của các đơn vị, Tòa án nhân dân. Kết quả kiểm tra là một trong những căn cứ quan trọng để bình xét, đánh giá thành tích thi đua của cơ quan, đơn vị và đề nghị khen thưởng phong trào thi đua năm 2021.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra:

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và việc ban hành văn bản để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương và của Tòa án nhân dân tối cao về công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2020-2025 và trong năm 2021.

b) Việc triển khai tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Vì Công lý” và các phong trào thi đua theo đợt hoặc chuyên đề, gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, các sự kiện chính trị, ngày lễ lớn của đất nước, dân tộc và của Tòa án nhân dân (*xây dựng kế hoạch, phát động các phong trào thi đua, đăng ký thi đua, ký kết giao ước thi đua, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua*).

c) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua về công tác chuyên môn nghiệp vụ và các công tác khác của cơ quan, đơn vị.

d) Công tác tuyên truyền và xây dựng điển hình tiên tiến.

đ) Công tác khen thưởng (*thực hiện quy định về thủ tục, hồ sơ, quy trình xét, đề nghị khen thưởng và việc quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng*).

e) Triển khai thực hiện Quy chế xét tặng danh hiệu “Thẩm phán giỏi”, “Thẩm phán tiêu biểu”, “Thẩm phán mẫu mực”.

2. Đối tượng kiểm tra:

- Các đơn vị, Tòa án nhân dân nhiều năm đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, có nhiều kinh nghiệm, sáng kiến trong tổ chức phong trào thi đua, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chuyên môn.

- Các đơn vị, Tòa án nhân dân nhiều năm chưa có thành tích thi đua, phong trào thi đua còn hình thức, chưa thực chất, hiệu quả.

(Danh sách đối tượng kiểm tra cụ thể sẽ được thông báo sau)

3. Thời gian kiểm tra:

- Thời gian kiểm tra: dự kiến trong tháng 6-7 năm 2021. Thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau.

- Mốc thời gian lấy số liệu báo cáo từ ngày 01/10/2020 đến ngày 30/4/2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Đoàn kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2021

Thành phần gồm:

- *Trưởng đoàn:* Đại diện lãnh đạo Vụ Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân tối cao.

- *Các thành viên:* Đại diện lãnh đạo các đơn vị Trường cụm và Phó Trường cụm thi đua năm 2021; Chuyên viên Vụ Thi đua - Khen thưởng là Thư ký đoàn.

Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, chương trình làm việc, lịch kiểm tra chi tiết; chuẩn bị đầy đủ văn bản, tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra và thông báo cho đơn vị được kiểm tra biết trước khi tiến hành kiểm tra; tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo lãnh đạo, Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Tòa án nhân dân cho ý kiến trước khi ban hành kết luận kiểm tra chính thức.

2. Phương pháp kiểm tra

2.1. Kiểm tra gián tiếp:

- Các đơn vị, Tòa án nhân dân tiến hành tự kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng đối với các đơn vị thuộc quyền quản lý theo các nội dung tại điểm 1 Mục II Kế hoạch này và báo cáo kết quả tự kiểm tra (theo Đề cương gửi kèm) về Tòa án nhân dân tối cao (qua Vụ Thi đua-Khen thưởng) trước **ngày 20/5/2021** để tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Tòa án nhân dân.

- Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Tòa án nhân dân sẽ phối hợp với các đơn vị Cụm trưởng thi đua Tòa án nhân dân năm 2021 quyết định danh sách đối tượng kiểm tra cụ thể và tiến hành kiểm tra trực tiếp.

2.2. Kiểm tra trực tiếp:

- Đại diện đơn vị được kiểm tra báo cáo tóm tắt kết quả công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị (theo nội dung đề cương của Đoàn kiểm tra);

- Các thành viên Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cơ sở đóng góp ý kiến bổ sung báo cáo (nếu có);

- Các thành viên Đoàn kiểm tra trao đổi các vấn đề cần bổ sung, làm rõ trong báo cáo của đơn vị được kiểm tra;

- Đại diện lãnh đạo đơn vị hoặc Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cơ sở được kiểm tra phát biểu ý kiến bổ sung, làm rõ những vấn đề theo đề nghị của Đoàn kiểm tra;

- Các thành viên Đoàn kiểm tra trực tiếp kiểm tra hệ thống sổ sách, tài liệu, số liệu và các văn bản liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị được kiểm tra;

- Trưởng Đoàn kiểm tra nhận xét sơ bộ kết quả kiểm tra; đưa ra kiến nghị, đề xuất khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị được kiểm tra; hoàn thiện Kết luận kiểm tra, báo cáo lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Tòa án nhân dân và gửi cho đơn vị được kiểm tra để rút kinh nghiệm.

3. Trách nhiệm của đơn vị được kiểm tra:

- Tổ chức quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung của Kế hoạch kiểm tra đến toàn thể đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của đơn vị; xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra đối với đơn vị trực thuộc.

- Xây dựng báo cáo kết quả công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị gửi về Tòa án nhân dân tối cao (qua Vụ Thi đua-Khen thưởng) theo thời gian yêu cầu tại điểm 2.1 Mục III Kế hoạch này.

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và các tài liệu khác có liên quan để phục vụ công tác kiểm tra. Sắp xếp, cử cán bộ tham dự, làm việc cùng với Đoàn kiểm tra bảo đảm đầy đủ, đúng thành phần, bao gồm: đại diện cấp ủy đảng, lãnh đạo, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể (công đoàn, đoàn thanh niên...) và cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị. Đối với đơn vị được kiểm tra là Tòa án nhân dân cấp huyện, Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Tòa án nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tham dự buổi kiểm tra (*Đối với đơn vị được kiểm tra trực tiếp*).

Trên đây là nội dung kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 của Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị các đơn vị, Tòa án nhân dân các cấp triển khai thực hiện nghiêm túc. Quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh về Tòa án nhân dân tối cao (qua Vụ Thi đua-Khen thưởng) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Ban TĐ-KT Trung ương (để b/c);
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Các đ/c PCA TANDTC (để p/h chỉ đạo);
- Các đ/c TViên Hội đồng TĐ-KT TAND (để phối hợp t/h);
- Vụ TĐ-KT TANDTC (để t/h);
- Trưởng Cụm, Phó Trưởng Cụm thi đua TAND năm 2021 (để cử TViên tham gia Đoàn KTra);
- Các đơn vị được kiểm tra (để t/h);
- Công TT-ĐT TANDTC (để đăng tin);
- Trang tin TĐ-KT TAND (để đăng tin);
- Lưu: VP, Vụ TĐKT.

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**



Nguyễn Văn Tiến

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo phục vụ công tác kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2021
(Kèm theo Kế hoạch số 15/KH-TANDTC-TĐKT ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân tối cao về việc kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2021)

BÁO CÁO

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN THỜI ĐIỂM KIỂM TRA VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nêu những đặc điểm, tình hình liên quan có tác động đến việc triển khai các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng trong năm (tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản về thi đua, khen thưởng

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng.

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; ban hành văn bản để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Trung ương, của Tòa án nhân dân tối cao về thi đua, khen thưởng.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thi đua, khen thưởng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý.

- Ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng đối với các đơn vị và công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý (có danh mục văn bản kèm theo báo cáo).

2. Tổ chức phong trào thi đua

- Xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng của Tòa án nhân dân tối cao và Cụm thi đua giai đoạn 2020-2025 và trong năm 2021.

- Phát động các phong trào thi đua, đăng ký thi đua, ký kết giao ước thi đua đối với các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý (nêu rõ số lượng, tên phong trào, mục đích, tiêu chí thi đua).

- Triển khai thực hiện phong trào thi đua “Vì công lý” do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao phát động tại Đại hội thi đua yêu nước Tòa án nhân dân lần thứ IV.

- Kết quả hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và địa phương tổ chức phát động.



- Đôn đốc, hướng dẫn, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và trong công tác chuyên môn.

3. Tổ chức và hoạt động của bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng

- Cùng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng.

- Cùng cố, kiện toàn tổ chức của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cơ sở theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Công tác tham mưu của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cơ sở với cấp ủy, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng; đánh giá thành tích thi đua, xét chọn và đề nghị Thủ trưởng cơ quan, đơn vị khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

- Cùng cố, kiện toàn tổ chức của Hội đồng Khoa học-Sáng kiến cơ sở. Tổng số sáng kiến, giải pháp đã được áp dụng trong thực tiễn giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác được cấp có thẩm quyền xác nhận, phục vụ cho việc xét, đề nghị khen thưởng.

4. Công tác tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước, xây dựng điển hình tiên tiến

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, kế hoạch xây dựng điển hình tiên tiến để triển khai kế hoạch của Tòa án nhân dân tối cao.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác tuyên truyền, xây dựng điển hình tiên tiến. Kết quả xây dựng điển hình tiên tiến (số lượng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến được xây dựng, các mô hình mới, nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo, sáng kiến tiêu biểu xuất sắc được phát hiện và phổ biến học tập, nhân rộng).

5. Công tác khen thưởng

- Việc chấp hành quy định về quy trình, thủ tục, đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ đề nghị khen thưởng.

- Số lượng tập thể, cá nhân được khen thưởng trong 6 tháng đầu năm, các loại hình và hình thức khen thưởng đã được tặng thưởng trong năm. Tỷ lệ công chức, viên chức, người lao động trực tiếp và tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý được khen thưởng trong 6 tháng đầu năm, so sánh với cùng thời kỳ năm 2020. Số lượng khen thưởng do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp phát hiện và khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng. Số lượng, hình thức khen thưởng đối với tập thể nhỏ được khen thưởng.

- Triển khai thực hiện Quy chế xét tặng danh hiệu “Thẩm phán giỏi”, “Thẩm phán tiêu biểu”, “Thẩm phán mẫu mực”.

- Công tác tổ chức tôn vinh, trao thưởng và việc trích lập, quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng.

(Lưu ý: Kết quả khen thưởng lập danh sách chi tiết kèm theo).

6. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua về công tác chuyên môn, nghiệp vụ từ đầu năm đến thời điểm kiểm tra

- Số lượng, chất lượng xét xử, giải quyết các loại án và các mặt công tác khác: bình quân số vụ việc thụ lý, giải quyết/Thẩm phán trong cơ quan, đơn vị; tổng số phiên tòa rút kinh nghiệm trên tổng số Thẩm phán hiện có của đơn vị; tổng số bản án, quyết định được công khai trên cổng thông tin điện tử của Tòa án; tổng số vụ án dân sự (nói chung), án hành chính hòa giải thành, đối thoại thành trên tổng số vụ án đã giải quyết...); tổng số vụ việc dân sự, khiếu kiện hành chính hòa giải thành, đối thoại thành theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Đánh giá tác động, hiệu quả của phong trào thi đua đối với việc thực hiện các chỉ tiêu thi đua trong 6 tháng đầu năm, so sánh với cùng kỳ năm 2020.

7. Các hoạt động công tác khác

a) Công tác cải cách đổi mới thủ tục hành chính-tư pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng.

b) Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm và các nghị quyết chuyên đề khác.

c) Hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị; hoạt động xã hội, từ thiện (nêu rõ các phong trào đã tham gia, trị giá đóng góp ủng hộ các quỹ...).

d) Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; quản lý, sử dụng kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm (Đánh giá cụ thể hiệu quả tác động của phong trào thi đua đối với việc thực hiện các chỉ tiêu công tác chuyên môn, nghiệp vụ và các công tác khác của cơ quan, đơn vị).

2. Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

3. Bài học kinh nghiệm

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

2. Các biện pháp tổ chức thực hiện

3. Đề xuất kiến nghị (nếu có)

Nơi nhận:

- Đoàn kiểm tra (để b/c);
- TTr Hội đồng TĐ-KT TAND (để b/c);
- Cục trưởng Cục thi đua (để b/c);

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)